

Con Quạ

Edgar Allan Poe

"... Poe đã viết một bài thơ nổi tiếng mà tất cả chúng ta đều biết, nổi tiếng quá đáng bởi đó không phải là một trong những bài thơ hay nhất của ông: bài Con quạ. Sau đó, trong một cuộc nói chuyện ở Boston, ông đã giải thích quá trình sáng tác bài thơ.

Đầu tiên, ông nhận thấy vai trò quan trọng của điệp khúc, sau đó ông nghĩ đến ngữ âm của tiếng Anh. Ông khẳng định rằng hai âm dễ ngân vang và có hiệu quả nhất của tiếng Anh là "o" và "r". Thế là ngay lập tức ông tìm ra cụm từ never more, "không bao giờ nữa".

Khởi đầu chỉ có vậy. Sau đó xuất hiện một vấn đề: phải làm sao để hợp lý hóa việc nhắc đi nhắc lại hai từ này, bởi vì nói chung nếu để một người làm việc đó thì không được tự nhiên lắm. Ông tự nhủ không được quá lý trí, và điều đó dẫn ông tới ý tưởng về một con chim biết nói. Ông đã nghĩ tới vẹt, nhưng loài chim này không có được những phẩm chất mà thơ ca đòi hỏi. Thế là ông chọn một con quạ. Nói một cách trung thực, khi đó ông đang đọc cuốn tiểu thuyết của Charles Dickens, Barnaby Rudge, trong đó có chuyện một con quạ. Thế là ông có một con quạ tên là Never more và nó không ngừng nhắc lại tên mình. Đó là tất cả những gì Edgar Poe có lúc ban đầu.

Sau đó ông tự nhủ: sự kiện nào đáng buồn nhất, đau khổ nhất? Chắc chắn đó là cái chết của một cô gái đẹp. Ai sẽ là người đau khổ nhất khi nghe cái tin ấy? Dĩ nhiên, đó là người yêu của nàng. Thế là ông nghĩ tới một chàng trai vừa mất người yêu, người yêu có tên là Leonore, để vần với Never more. Chàng trai khi đó đang ở đâu? Poe suy nghĩ: con quạ màu đen. Màu đen nổi bật nhất trên nền màu gì? Màu trắng. Vậy ta hãy chọn màu trắng của bức tượng, một bức tượng của ai nhỉ? Ta hãy chọn bức tượng của Pallas Athènes. Bức tượng đặt ở đâu? Trong thư viện. Edgar Poe giải thích rằng để bài thơ được thống nhất, cần phải chọn một nơi kín đáo.

Vậy là ông đặt bức tượng Minerve trong thư viện. Chàng trai ngồi một mình trong đó, giữa những quyển sách của chàng và thương khóc người yêu đã chết, so lovesick more. Sau đó con quạ bay vào. Tại sao con quạ lại bay vào? Như ta đều biết, thư viện là một nơi yên tĩnh, vậy cần phải đưa ra một cái gì đó trái ngược: Edgar Poe tưởng tượng ra một trận bão. Đêm giông bão đã ném con quạ vào thư viện.

Chàng trai hỏi tên con quạ, nó kêu lên: never more. Chàng trai đau khổ vật vờ, tiếp tục hỏi nhưng nó trả lời tất cả những câu hỏi đó bằng cách lặp đi lặp lại: never more, never more, never more, không bao giờ nữa. Nhưng chàng trai vẫn hỏi, hỏi mãi. Cuối cùng chàng trai nói với con quạ điều mà ta có thể coi là ẩn dụ đầu tiên của bài thơ: Hãy tống khứ cái mồ của mày ra khỏi trái tim tao rồi cút ra khỏi cửa. Con quạ, (đã trở thành biểu tượng của ký ức, một ký ức - đáng buồn thay - bất tử), con quạ ấy đáp: never more. Chàng trai hiểu rằng chàng đã bị kết án chung thân, rằng trong suốt quãng đời còn lại, quãng đời kỳ ảo còn lại, chàng sẽ phải chuyện trò với con quạ, con quạ chỉ biết khẳng định một điều duy nhất: không bao giờ nữa. Chàng sẽ suốt đời phải đặt cho nó những câu hỏi mà chàng đã biết trước câu trả lời. Nói cách khác, Edgar Poe muốn chúng ta tin rằng ông đã viết một bài thơ lý trí. Nhưng chỉ cần nghiên cứu chủ đề của bài thơ kỹ hơn một chút, chúng ta sẽ nhận thấy rằng điều đó là giả tạo. Edgar Poe hoàn toàn có thể thực hiện được ý tưởng sáng tác một cách duy lý của mình nếu chọn một gã dở hơi hay một người say rượu thay cho con quạ. Khi đó chúng ta sẽ có một bài thơ khác hẳn và khó giải thích hơn."

(Jorge Luis Borges, Về truyện trinh thám, Ngô Tự Lập dịch) Một đêm nao lúc giữa đêm buồn thảm, tôi đương ngẫm ngợi một lẽ và rã rời Trước cuốn sách chẳng còn ai nhớ đến khá lạ kỳ và xưa cũ Tôi đương gả gặt gần như thiếp đi, đột nhiên có tiếng đập vào cửa Như có ai nhẹ nhàng gõ cửa - gõ vào cửa buồng tôi "Có khách nào", tôi khẽ nói, "đập vào cửa buồng" - Chỉ vậy thôi chẳng có gì hơn nữa À, tôi nhớ rõ, một đêm tháng chạp lạnh lẽo Mỗi thanh củi chết dần tro than, đổ hồn bóng của nó lên sàn Tôi da diết muốn trời mau sáng; - đã hoài công mượn chông sách mong ngời ngốt con sâu - nổi sầu nàng Lenore đã mất Người trinh nữ rặng ngời hiem có, được thiên thần gọi tên Lenore Giờ tên nàng chẳng còn trên đời nữa Và tiếng lụa xột xoạt mơ hồ buồn bã của từng tấm rèm hồng tía Làm tôi rùng mình - tràn ngập hồn tôi nỗi khiếp sợ lạ kỳ chưa cảm thấy bao giờ Để bình tâm tôi lại tự nhủ mình, "Có vị khách nào đứng ngoài cửa nài nỉ xin vào Một vị khách muộn màng nào đó, đứng ngoài cửa nài nỉ xin vào" - Thế thôi, chẳng có gì hơn nữa Lúc này tôi đã vững tâm hơn, chẳng còn e ngại nữa "Quý ông hay quý bà", tôi bảo, "thực lòng xin thứ lỗi Quả tình tôi đương thiếp ngủ, mà quý vị lại gõ quá nhẹ nhàng Lại đập quá khê khàng - đập cửa buồng tôi Tôi không dám chắc là đã nghe tiếng gõ" - và đây tôi mở rộng cửa Ngoài đó đêm đen chẳng có gì hơn nữa Nhìn sâu vào đêm thẳm, tôi đứng đó thật lâu ngạc nhiên, sợ hãi Lòng nghi hoặc, mơ những giấc mơ chẳng người trần nào từ trước dám mơ Nhưng im lặng vẫn hoàn im lặng, và bóng đêm chẳng hé lộ điều gì Và chỉ một từ được thốt lên, tiếng thì thầm "Lenore!" Tiếng thì thầm của chính tôi, và lâm râm nghe vọng lại "Lenore!" Chỉ vậy thôi chẳng còn gì hơn nữa Trở lại phòng, cả hồn tôi rực cháy Rồi tôi lại nghe một tiếng đập, nghe chùng chùng còn mạnh hơn lần trước "Chắc là", tôi tự nhủ, "chắc có gì động ngoài song cửa Hẵng thử xem ngoài ấy có gì, rồi sẽ tìm ra bí ẩn này Hẵng cứ bình tâm giấy lát, rồi sẽ tìm ra bí ẩn này Là gió thổi, chẳng có gì hơn nữa Tôi mở tung cánh cửa, con quạ vung vỉnh vỗ cánh dòn dập bước vào Một con quạ bệ vệ, trang nghiêm của những ngày thiêng

xưa cũ Chẳng hề cung kính, không lúc nào dừng lại hay đứng yên Mà với bộ mặt đài các kiêu kỳ đậu vào phía trên cánh cửa buồng tôi Đậu trên tượng bán thân thần Pallas, đặt ngay phía trên cánh cửa buồng tôi Đậu chễm chệ thể thoi, chẳng có gì hơn nữa Thế rồi với bộ dạng trịnh trọng nghiêm nghị Con chim màu mun này làm tôi nguôi đi, lòng đương sầu muộn chợt thấy buồn cười “Cho dù đầu người bị xén trụi lông rồi”, tôi bảo, “nom người chẳng nổi nào hèn nhất” Con quạ khùng khiếp và cổ lỗ bay lang thang thoát khỏi bờ Đầm Cho ta biết quý danh người nơi bờ Đầm địa ngục Con quạ kêu lên: “Không bao giờ nữa” Tôi kinh ngạc xiết bao khi nghe con chim lông ngóng vung về này phát thành lời rõ thể Dù câu trả lời khá vô nghĩa - vu vơ Bởi tôi cũng như bạn không thể tin rằng một ai trên đời này Có điểm phúc được thấy loài chim hay thú nào trên cánh cửa phòng mình Nó đậu ngay trên pho tượng phía trên cửa phòng mình Với một cái tên: “Không bao giờ nữa” Nhưng con quạ đơn độc đậu trên pho tượng câm lặng ấy, Chỉ nói mỗi một từ, dường như nó trút cạn cả linh hồn vào đó Rồi nó chẳng thốt thêm lời nào, lặng yên không động cánh Cho đến khi tôi khế thì thầm: “Bạn bè đã bỏ tôi bay biến đi từ trước - Và ngày mai nó lại sẽ bỏ tôi, như bao hi vọng đã bay đi từ trước Lời quạ kêu lên: “Không bao giờ nữa” Giật mình trước sự yên tĩnh bị phá vỡ bởi tiếng trả lời rất đanh và rõ Tôi liền bảo: “ Chắc lời nó thốt ra là toàn bộ vốn liếng ngôn từ Lấy từ một ông chủ bất hạnh mà tai ương tàn khốc Bám riết theo cho đến khi những bài ca nước mắt Và những lời ai điếu Niềm Hi Vọng hắt tan vãn u buồn trĩu nặng “Không bao giờ- không bao giờ nữa” Con quạ cứ thế làm tôi khuây khỏa, tâm hồn đương buồn bã lại muốn mỉm cười Tôi bèn lê thẳng chiếc ghế nệm tới trước con chim, trước pho tượng bán thân và cánh cửa Rồi lún ngập trong nhung đệm, tôi miên man tưởng tượng Nghĩ ngợi con chim quái gở này từ thừa xa xưa - Con chim ác nghiệt, thô vụng, rùng rợn buồn thảm và quái gở từ thừa xa xưa Muốn nói gì khi kêu lên “Không bao giờ nữa” Đến lúc này, tôi dành ngời ngẫm đoán, không nói một lời với con chim kiêu bạc Mà đôi mắt rực lửa thiêu đốt tận tâm can Đến lúc này, ngời dần dà đoán thêm, đầu nhẹ nhàng ngã trên nhung tím Nơi ánh đèn hau hấu trùm lên Nhưng chiếc gối bọc nhung tím ánh sáng đèn hau hấu trùm lên Nàng sẽ chẳng ôm ghì được nữa - không bao giờ nữa Rồi tôi cảm thấy khí trời đậm đặc hơn, đượm mùi thơm từ một lư hương vô hình Đung đưa trên tay thiên thần mà tiếng chân buồng khẽ vang trên thảm “Thân làm tội đời”, tôi gào lên,” Chúa đã ban cho người và qua những thiên thần này đã gửi tới cho người niềm khuây khỏa - niềm khuây khỏa và rượu giải sầu để lãng quên Lenore.” Hãy uống, hãy uống đi chút rượu giải sầu này và quên đi nàng Lenore đã mất Con quạ kêu: “Không bao giờ nữa” “Kẻ báo điềm kia!” - Tôi bảo. - “Đồ tai ác kia! Người lặng thinh là chim hay là quỷ”.

Quý cảm đồ phách người đến, hay bão táp quặng người dặt vào bên bờ này Vừa cô độc lại vừa nghênh ngang khinh bạc, trên mảnh đất thần diệu hoang vu này Trong ngôi nhà ám ảnh rùng rợn ấy - ta van người hãy nói thật ta nghe. Có chăng, liệu có chăng nhựa hương vùng Gilead?

Con quạ kêu lên: “Không bao giờ nữa” “Kẻ báo điềm kia!” - Tôi bảo. - “Đồ tai ác kia! - Người lặng thinh. Là chim hay là quỷ”.

Có trời cao nhìn xuống chúng ta, có chúa mà hai ta tôn thờ Xin hãy bảo cho tâm hồn đang trĩu nặng buồn thương, xem trên cõi thiên đường xa xôi Nó có còn được siết vào lòng người trinh nữ thánh thiện được các thiên thần gọi tên Lenore Siết chặt người trinh nữ rạng ngời, hiếm có được các thiên thần gọi tên Lenore Con quạ kêu lên: “Không bao giờ nữa” “Là chim hay là quỷ, lời người kia là dấu hiệu của chia lìa”. - Tôi đứng phắt dậy gào lên Hãy quay về với đông bão và bờ Đầm địa ngục Đừng bỏ lại một chiếc lông đen nào làm bằng cho lời dối trá mà hồn người vừa phun ra Cút khỏi pho tượng trên cánh cửa buồng ta Hãy rút mỏ ra khỏi tim ta và mang hình hài người biến sau khung cửa Con quạ đáp lời: “Không bao giờ nữa” Và con quạ không hề động cánh, vẫn im lìm, tọa im lìm Trên bức tượng xanh xao, tượng Pallas bán thân bên trên cánh cửa Và mắt ấy, mắt quỷ đương mơ ngủ, Và ánh đèn trên cao đổ bóng Và hồn tôi khi nào thoát khỏi Bóng quạ đen dập dềnh trên sàn Không thể nào bay lên - không bao giờ nữa!

Hoàng Tố Mai dịch từ nguyên bản tiếng Anh